

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc **Phê duyệt Quy hoạch phát triển Sâm Ngọc Linh tỉnh Kon Tum**  
**giai đoạn 2012 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025**

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
Số:	2010
Ngày:	18/4/13
Chuyên viên:	1. NV2 + 1. NV1

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BKH ngày 01/7/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 162/SNN-KH ngày 23/02/2013 (có quy hoạch kèm theo) và Báo cáo thẩm định số 384/BCTĐ-HĐTĐ ngày 20/3/2013 của Hội đồng thẩm định Quy hoạch phát triển Sâm Ngọc Linh tỉnh Kon Tum giai đoạn 2012 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch phát triển Sâm Ngọc Linh tỉnh Kon Tum giai đoạn 2012 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 với các nội dung chính sau:

**1. Tên dự án quy hoạch:** Quy hoạch phát triển Sâm Ngọc Linh tỉnh Kon Tum giai đoạn 2012 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

**2. Thời gian thực hiện quy hoạch:** Từ năm 2012 đến năm 2020.

**3. Địa điểm xây dựng:** Trên địa bàn 2 huyện Đăk Glei và Tu Mơ Rông.

**4. Đơn vị lập Quy hoạch:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

**5. Quan điểm:**

- Quy hoạch phải có tính thực tiễn và có tính khoa học, đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực hiện;

- Phát triển Sâm Ngọc Linh trên cơ sở bảo tồn nguồn gen, đẩy nhanh và vững chắc thực hiện chủ trương xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển vùng Sâm;

- Phát triển cây Sâm Ngọc Linh nhằm xóa đói giảm nghèo, tiến tới làm giàu và mở ra triển vọng to lớn về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, góp phần bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái;

- Xây dựng Sâm Ngọc Linh thành thương hiệu Sâm quốc gia với sự vào cuộc đồng bộ của các Bộ, ngành ở Trung ương và chính quyền địa phương.

## **6. Mục tiêu:**

**6.1. Mục tiêu chung:** Xác định được qui mô vùng trồng Sâm Ngọc Linh để định hướng công tác bảo tồn, phát triển và sản xuất theo hướng hàng hóa thương mại mang tính bền vững, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Quy hoạch phát triển Sâm Ngọc Linh kết hợp bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, đa dạng sinh học, nâng cao đời sống của người dân vùng quy hoạch.

### **6.2. Mục tiêu cụ thể:**

- Đến năm 2020: Diện tích trồng Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh Kon Tum đạt 1.000ha, với sản lượng ước tính 190 tấn; tạo thương hiệu Quốc gia về Sâm Ngọc Linh; bảo vệ tốt 30.440,1 ha rừng hiện có, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, trồng rừng đối với diện tích 1.302,7 ha đất trống (trạng thái IB, IC) nằm trong vùng quy hoạch nhằm tạo môi trường thích hợp cho việc đầu tư, thu hút phát triển trồng Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng; tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân tại chỗ để ổn định đời sống, nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo vệ và phát triển cây Sâm Ngọc Linh, kết hợp bảo vệ và phát triển rừng.

- Tầm nhìn đến năm 2025: Trồng hết diện tích khoảng 9.343,6 ha theo quy hoạch với quy mô công nghiệp (*diện tích có khả năng trồng Sâm Ngọc Linh*). Hàng năm khai thác bình quân 800 ha và thực hiện trồng mới trên toàn bộ diện tích đã khai thác, đưa cây Sâm Ngọc Linh trở thành cây mũi nhọn trong việc phát triển kinh tế của tỉnh Kon Tum; đa dạng hóa sản phẩm tinh chế từ Sâm Ngọc Linh phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

## **7. Quy mô diện tích quy hoạch:**

Tổng diện tích quy hoạch 31.742,8 ha, thuộc địa bàn 2 huyện Đăk Glei và Tu Mơ Rông. Quy hoạch các vùng như sau:

- Vùng đệm: Diện tích 14.754,5 ha (*độ cao từ 1200 m - 1500 m*) hình thành vành đai bảo vệ vùng lõi, bảo vệ môi trường, sinh thái và ổn định khí hậu tạo điều kiện thích nghi để phát triển Sâm trong vùng quy hoạch;

- Vùng lõi (*vùng trồng Sâm Ngọc Linh*): Diện tích quy hoạch 16.988,3 ha, có độ cao 1.500 m trở lên. (*Theo trạng thái rừng gồm: rừng giàu 9.826,5 ha, rừng trung bình 6.555,4 ha, rừng nghèo 606,4 ha; theo chức năng 3 loại rừng gồm: rừng đặc dụng 8.807,3 ha, rừng phòng hộ 4.156,7 ha, rừng sản xuất là 4.024,3 ha*). Cụ thể như sau:

TT	Địa bàn	Diện tích (ha)	Tiểu khu	
			Tổng số	Cụ thể các tiểu khu
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16.998,3</b>	<b>39</b>	
<b>I</b>	<b>Huyện Đắk Glei</b>	<b>9.385,0</b>	<b>19</b>	
1	Xã Mường Hoong	2.343,5	8	78; 79; 81; 82; 83; 84; 86; 87
2	Xã Ngọc Linh	3.275,1	7	88; 89; 91; 92; 93; 94; 95
3	Xã Xốp	3.766,4	4	68; 71; 75, 76
<b>II</b>	<b>Huyện Tu Mơ Rông</b>	<b>7.603,3</b>	<b>20</b>	
1	Xã Đắk Na	1.456,2	4	203; 204; 205; 208
2	Xã Măng Ri	896,5	3	217; 218; 220
3	Xã Ngọc Lây	2.415,8	6	225; 226; 227; 228; 229; 231
4	Xã Ngọc Yêu	407,1	2	236; 239
5	Xã Văn Xuôi	2.427,7	5	233; 234; 235; 237; 238

### 8. Nhu cầu kinh phí và nguồn vốn thực hiện quy hoạch:

8.1. Tổng nhu cầu kinh phí để thực hiện quy hoạch: 24.898,9 tỷ đồng; trong đó đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng 920 tỷ đồng, trồng và chăm sóc Sâm 23.978,9 tỷ đồng.

#### 8.2. Nguồn vốn thực hiện:

DVT: 1.000 đồng

TT	Hạng mục	Nhu cầu kinh phí	Phân nguồn	
			Ngân sách nhà nước	Vốn của doanh nghiệp, người dân
<b>I</b>	<b>Trồng Sâm</b>	<b>23.978.905.884</b>	<b>500.000.000</b>	<b>23.478.905.884</b>
1	Giai đoạn 2012-2025	23.978.905.884	500.000.000	23.478.905.884
<b>II</b>	<b>Xây dựng cơ sở hạ tầng</b>	<b>920.000.000</b>	<b>920.000.000</b>	
1	Đường vào vùng dự án	400.000.000	400.000.000	
2	Đường trong vùng dự án	120.000.000	120.000.000	
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng khác	400.000.000	400.000.000	
	<b>Tổng</b>	<b>24.898.905.884</b>	<b>1.420.000.000</b>	<b>23.478.905.884</b>

#### - Phân kỳ vốn đầu tư:

DVT: 1.000 đồng

TT	Hạng mục	Nhu cầu kinh phí	Giai đoạn		
			2012-2015	2016-2020	2021-2025
<b>I</b>	<b>Trồng Sâm</b>	<b>23.978.905.884</b>	<b>799.296.863</b>	<b>1.865.026.013</b>	<b>21.314.583.008</b>
	Giai đoạn 2012-1025	23.978.905.884	799.296.863	1.865.026.013	21.314.583.008
<b>II</b>	<b>Xây dựng cơ sở hạ tầng</b>	<b>920.000.000</b>	<b>560.000.000</b>	<b>260.000.000</b>	<b>100.000.000</b>
1	Đường vào vùng dự án	400.000.000	300.000.000	100.000.000	
2	Đường trong vùng dự án	120.000.000	60.000.000	60.000.000	
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng khác	400.000.000	200.000.000	100.000.000	100.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>24.898.905.884</b>	<b>1.359.296.863</b>	<b>2.125.026.013</b>	<b>21.414.583.008</b>

## **9. Giải pháp thực hiện quy hoạch.**

- **Về đất đai:** Nhà đầu tư được giao đất, cho thuê đất, được ưu đãi, miễn giảm tiền sử dụng đất theo quy định hiện hành của Nhà nước. Việc giao cho thuê đất được thực hiện đối với từng dự án cụ thể.

### **- Về sử dụng rừng:**

+ **Đối với rừng sản xuất, rừng phòng hộ:** Nhà nước giao rừng, cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức kinh tế trong nước để sản xuất lâm nông nghiệp theo quy định của Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

+ **Đối với rừng đặc dụng:** Đề nghị Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương có cơ chế đặc thù về việc giao rừng, cho thuê rừng đặc dụng để trồng Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng thuộc rừng đặc dụng.

- **Về cơ chế chính sách:** Ưu đãi về tài chính, đất đai đối với các nhà đầu tư theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; có cơ chế cho các doanh nghiệp, cá nhân trồng Sâm Ngọc Linh được vay vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Kon Tum; đưa dự án đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh vào danh mục các dự án vay vốn tín dụng đầu tư theo Nghị định 75/2011/NĐ-CP ngày 30/8/2011 của Chính phủ để khuyến khích đầu tư.

- **Về lao động:** Tổ chức tập huấn kỹ thuật gieo ươm, trồng và chăm sóc cây Sâm Ngọc Linh cho các hộ dân trên địa bàn; thực hiện ưu đãi đối với các doanh nghiệp đầu tư trồng Sâm Ngọc Linh sử dụng lao động tại chỗ theo Thông tư số 203/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú hợp pháp tại các tỉnh Tây Nguyên theo Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg ngày 29/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ; có chính sách thu hút lao động trên địa bàn tỉnh, tuyển dụng đội ngũ cán bộ có trình độ kỹ thuật cao được đào tạo tại các Viện, trường Đại học, trường Cao đẳng, Trung cấp dạy nghề vào làm việc trong vùng quy hoạch.

- **Về bảo vệ và phát triển rừng vùng quy hoạch:** Tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân vùng quy hoạch thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng chống xâm canh, phòng cháy chữa cháy rừng theo Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 và Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện quy hoạch vùng nương rẫy ổn định lâu dài, tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng đối với chính quyền các cấp. Ưu tiên bố trí vốn ngân sách để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ phát triển rừng, đặc biệt ưu tiên công tác khoán bảo vệ rừng vùng quy hoạch.

+ **Đối với vùng đệm:** Hình thành vành đai bảo vệ vùng quy hoạch, bảo vệ môi trường, sinh thái, tạo điều kiện thích nghi để phát triển Sâm trong vùng quy hoạch. Vùng đệm chỉ được thực hiện các giải pháp lâm sinh để nâng cao độ che phủ của rừng như: Giao khoán quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng, khoanh nuôi

phục hồi, làm giàu rừng, xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung; không thực hiện khai thác gỗ trong vùng đệm.

+ **Vùng lõi:** Là vùng quy hoạch trồng Sâm nên phải đảm bảo đủ điều kiện thích nghi phát triển của cây Sâm Ngọc Linh về độ cao, trạng thái rừng, độ tàn che, điều kiện đất đai, khí hậu; vì vậy phải được bảo toàn nguyên vẹn, quản lý bảo vệ một cách nghiêm ngặt. Trong vùng lõi chỉ được trồng Sâm dưới tán rừng, thực hiện các giải pháp lâm sinh để nâng cao độ che phủ của rừng, xây dựng kết cấu hạ tầng theo dự án đầu tư trồng Sâm được phê duyệt.

**- Về kỹ thuật và công nghệ:**

+ Thực hiện việc hỗ trợ cho các Đề tài nghiên cứu tạo ra công nghệ mới, Dự án sản xuất thử nghiệm được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ.

+ Duy trì và phát triển các vườn ươm giống hiện có (của Công ty cổ phần Sâm Ngọc Linh Kon Tum và Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Tô) để đảm bảo đủ nguồn giống cung cấp cho vùng quy hoạch bằng phương pháp nhân giống hữu tính. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện và ứng dụng công nghệ sinh học vào quy trình sản xuất giống, xây dựng hệ thống vườn giống phù hợp với từng địa bàn vùng quy hoạch.

+ Nghiên cứu, hoàn thiện Quy trình trồng Sâm, chuyển giao kỹ thuật trồng Sâm cho các hộ dân có nhu cầu trồng Sâm trên địa bàn, tiến tới phát triển Sâm theo hướng công nghiệp hóa.

+ Nghiên cứu, xây dựng Quy trình công nghệ sản xuất, chế biến dược liệu và các sản phẩm khác từ Sâm Ngọc Linh nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, hạn chế bán nguyên liệu thô.

+ Xây dựng thương hiệu Sâm Ngọc Linh thành thương hiệu Sâm Việt Nam để tăng sức cạnh tranh đối với các loại Sâm khác trên thế giới.

- **Về đầu tư cơ sở hạ tầng:** Để khuyến khích việc đầu tư phát triển Sâm vùng quy hoạch, Nhà nước đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ bao gồm: Hệ thống đường giao thông vào vùng quy hoạch, đường đi lại trong vùng quy hoạch. Hệ thống điện, nước, thông tin liên lạc phục vụ vùng quy hoạch, tạo điều kiện thu hút đầu tư.

- **Về vốn:** Ngoài nguồn vốn của ngân sách nhà nước, chủ yếu huy động nguồn lực tài chính của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh bằng vốn vay, vốn tự có để đầu tư phát triển Sâm trên vùng quy hoạch.

**Điều 2: Tổ chức thực hiện.**

**1. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có liên quan xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để hỗ trợ, thu hút các nhà đầu tư, các hộ dân phát triển Sâm đúng theo quy hoạch được duyệt.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế quản lý bảo vệ rừng vùng quy hoạch một cách có hiệu quả; tổ chức công bố quy hoạch theo quy định; chủ trì tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện quy hoạch và báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

2. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị, địa phương mình phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quy hoạch; hướng dẫn và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư thực hiện trồng Sâm theo quy hoạch.

3. Các chủ rừng: Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện dự án. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng vùng quy hoạch.

4. Các nhà đầu tư: Trên cơ sở nghiên cứu, tìm hiểu nội dung quy hoạch được phê duyệt; liên hệ với các Sở, ban ngành, UBND huyện ĐắkGlei và Tu Mơ Rông để được tạo điều kiện, hướng dẫn thực hiện theo quy định.

**Điều 3.** Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, các đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

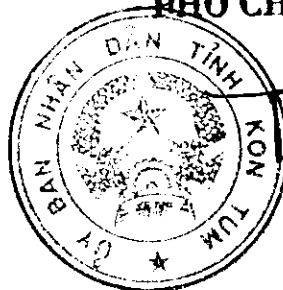
**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (B/c);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu VT, KTN5.

*h/c*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải